

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **135/2025/HS-ST**

Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Mai Khanh.

Ông Trần Đức Nhì.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 và Thông báo về việc dời phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HSST-TB ngày 23 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn H; Sinh ngày: 08/5/1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 307 Lô F, chung cư HP, phường HP, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 307 Lô F, chung cư HP, phường CH, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 2/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Nguyễn Thị N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2025.

Nhân thân:

- Ngày 27/01/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Dâm ô với trẻ em» (Bản án số: 47/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2011 và đã thi hành xong án phí ngày 10/11/2010 (Giấy chứng nhận đặc xá số: 201/GCN-ĐX của Trại tạm giam Bô Lá và Công văn trả lời xác minh số: 1816/CCTHADS ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 19/01/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất

ma túy (Quyết định số: 399/QĐ-UBND). Chấp hành xong ngày 13/02/2014 (Giấy chứng nhận số: 191/GCN-TTN2 ngày 23/12/2013 của Trung tâm Giáo dục Day nghề Thanh Thiếu Niên 2).

- Ngày 19/8/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 20 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 392/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 29/01/2021 (Giấy chứng nhận số: 24/GCN-CSPB ngày 28/01/2021 của Cơ sở Cai nghiện ma túy Phước Bình).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Hữu L**; Sinh ngày: 13/8/1996; Tại: Tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); Hộ khẩu thường trú: Ấp Đường GV, xã LT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Đường GV, xã LT, tỉnh An Giang); Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 2/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Nguyễn Thị Đ; Có vợ: Là bà Phạm Thị Thùy A và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2025.

Nhân thân:

- Ngày 25/3/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 72/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018 và đã thi hành xong án phí ngày 26/7/2016 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 127/GCN của Trại giam Phước Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 1818/CCTHADS ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 13/4/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 17 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 185/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 10/01/2022 (Giấy chứng nhận số: 28/GCN-CSPĐ của Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn M; Sinh năm: 1993; Thường trú: Ấp CH, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp CH, xã CT, tỉnh Đồng Tháp).

(vắng mặt)

2. Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Nhà hàng Âm thực QM; Địa chỉ: 95 đường NDD, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 95 đường NDD, phường AĐ, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Người đại diện theo pháp luật của Công ty:* Ông Trần Hoàng Thanh H1; Sinh năm: 1980 - Là Tổng Giám đốc Công ty.

(vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Kim Y; Sinh năm: 1993; Thường trú: 250/3 đường NDT, phường BTT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 250/3 đường NDT, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: Căn hộ B3A.16 Chung cư CA, phường CL, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là căn hộ B3A.16 Chung cư CA, phường CL, Thành phố Hồ Chí Minh).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 12/01/2025, tổ công tác 363 thuộc Công an Quận 5 trên đường tuần phát hiện Nguyễn Văn M đang đi bộ đến trước nhà số 758 đường THĐ, Phường G, Quận E có biểu hiện sử dụng ma túy, nên kiểm tra hành chính, đồng thời tiến hành xét nghiệm nhanh đối với M, kết quả là M dương tính với ma túy, loại Methamphetamine (theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 12/01/2025 của Công an Phường 7, Quận 5). Và M khai khoảng 15 giờ ngày 12/01/2025, M được Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L (bạn làm chung với M tại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Nhà hàng Ẩm thực QM, địa chỉ 95 đường NDD, Phường I, Quận E) cho sử dụng chung ma túy đá trên sân thượng của nhà hàng.

Từ lời khai của Nguyễn Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 phối hợp với Công an Phường 7 và Công an Phường 9, Quận 5 triệu tập Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều khai: Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Văn M đều là người làm công cho Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Nhà hàng Ẩm thực QM, địa chỉ 95 đường NDD, Phường I, Quận E (gọi tắt là Nhà hàng ẩm thực QM) với nhiệm vụ sửa chữa, bảo trì hệ thống điện, nước và các công việc khác có liên quan. Khoảng 12 giờ ngày 12/01/2025, trong lúc đang làm việc trên sân thượng của nhà hàng QM, H rủ L hùn tiền mua ma túy đá sử dụng, L đồng ý và đưa cho H 100.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe gắn máy biển số 59B1-019.05 đến khu vực bờ kè chợ BĐ, Quận H gặp một người thanh niên tên Hoàng L1 (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng, đồng thời hỏi L1 mượn ống thủy tinh để sử dụng ma túy, L1 đồng ý và kêu H đứng đợi. Khoảng 05 phút sau, L1 quay lại đưa cho H 01 ống thủy tinh bên trong có sẵn ma túy đá và nói H dùng xong phải trả ống thủy tinh lại L1. Sau khi cất ống thủy tinh có chứa ma túy vào túi quần phía trước bên trái, H điều khiển xe quay lại nhà hàng QM tiếp tục làm việc. Trên đường về, H nhặt 01 ống hút nhựa để làm dụng cụ sử dụng ma túy đá. Đến 15 giờ cùng ngày, H lấy ống thủy tinh bên trong có chứa ma túy và ống hút nhựa trong túi quần ra rủ L cùng sử dụng. Sau đó, H lấy bật lửa hơi nóng ống thủy tinh, rồi sử dụng trước, xong đưa qua cho L sử dụng với cách thức tương tự. Lúc này, Nguyễn Văn M đi lên, nên L rủ M cùng sử dụng ma túy, M liền ngồi xuống cùng sử dụng ma túy với H, L và cả 03

người thay phiên nhau sử dụng đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì sử dụng hết số ma túy trong ống thủy tinh. Sau khi sử dụng ma túy xong, H đem ống thủy tinh trả lại cho Hoàng L1, còn ống hút nhựa thì H vứt bỏ. Ngoài ra, H và L đều xác nhận đây là lần đầu tiên cả hai hùn tiền mua ma túy sử dụng chung với nhau.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 12/01/2025 của Công an Phường 9, Quận 5, Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L dương tính với ma túy (loại Methamphetamine).

Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Văn M nhận dạng người qua hình ảnh và M xác định Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L là người đã cho M sử dụng ma túy chung tại sân thượng của Nhà hàng ẩm thực QM, địa chỉ 95 đường NDD, Phường I, Quận E vào khoảng 15 giờ ngày 12/01/2025 (phù hợp lời khai và nhận dạng người qua hình ảnh của Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L).

Ngày 08 tháng 10 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 40/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 48/QĐ-ĐCSMT và số: 49/QĐ-ĐCSMT).

Tại Cáo trạng số: 75/CT-VKS-KV3 ngày 26 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều khai nhận chính các bị cáo đã hùn tiền (mỗi bị cáo hùn 100.000 đồng) để mua ma túy đá sử dụng vào khoảng 15 giờ ngày 12/01/2025 tại sân thượng của Nhà hàng ẩm thực QM, địa chỉ 95 đường NDD, Phường I, Quận E như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, các bị cáo khai trong lúc các bị cáo sử dụng ma túy tại sân thượng của Nhà hàng ẩm thực QM thì Nguyễn Văn M (đang làm ở khu vực tầng 3 của nhà hàng) đi lên, nên bị cáo L đã rủ M cùng sử dụng, H không có ý kiến phản đối. Sau đó, các bị cáo và M luân phiên cùng nhau sử dụng cho đến khi hết số ma túy mà các bị cáo đã hùn tiền mua. Đồng thời các bị cáo H, L đều xác nhận M không hùn tiền với các bị cáo mua ma túy, M cũng không biết các bị cáo mua ma túy của ai, mua lúc nào, với giá bao nhiêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 chiếc xe gắn máy biển số 59B1-019.05, số khung RRSTCJ402A1-000855, số máy RRSSA1P52QMJ-1-B005001 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu SAPPHIRE, số loại BELLA 125, dung tích 125) cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa màu đỏ.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 355850090387654 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo.

Đối với 02 bộ que test ma túy của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Đ1 và hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL247, 248) là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quy định chung về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của

những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật tố tụng hình sự).

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn M, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đã phạm tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đã cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh, ống hút nhựa) cho Nguyễn Văn M cùng sử dụng chung với các bị cáo tại sân thượng của Nhà hàng ẩm thực QM, địa chỉ 95 đường NDD, Phường I, Quận E vào khoảng 15 giờ ngày 12/01/2025 và ma túy mà các bị cáo H, L sử dụng, đồng thời cho M cùng sử dụng là thuộc sở hữu chung của các bị cáo, do các bị cáo hùn tiền mua (mỗi bị cáo hùn 100.000 đồng). Hành vi này của các bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ, sử dụng chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Trong vụ án này, bị cáo H là người rủ rê, lôi kéo bị cáo L sử dụng ma túy, bị cáo không những hùn tiền mua ma túy mà còn là người trực tiếp liên lạc mua ma túy, mượn dụng cụ sử dụng ma túy; bị cáo L ngoài việc hùn tiền mua ma túy, bị cáo còn là người rủ Nguyễn Văn M cùng sử dụng ma túy (bị cáo H thấy, nhưng không có ý kiến, không ngăn cản mà đồng ý để M cùng sử dụng chung ma túy với các bị cáo). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp phạm tội «Đối với 02 người trở lên» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy cũng như hành vi cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác cùng sử dụng, là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L: Các bị cáo đều có nhân thân xấu (bị cáo Nguyễn Tuấn H: Ngày 27/01/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Dâm ô với trẻ em»; ngày 19/01/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 19/8/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 20 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Hữu L: Ngày 25/3/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 13/4/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 17 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy). Mặc dù lần phạm tội này các bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo không tốt.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn khác như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L tại phiên tòa cho thấy các bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59B1-019.05 thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn H (bị cáo H khai mua lại từ một người không rõ lai lịch, cách ngày

bị bắt khoảng 02 tháng với giá 1.500.000 đồng, xe không có giấy tờ và ngày 12/01/2025, bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi mua ma túy). Theo Kết luận giám định số: 1617/KL-KTHS ngày 28/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL47) và Phiếu trả lời xác minh ngày 18/3/2025 của Công an Phường 13, Quận 5 (BL170) thì chiếc xe có số máy RRSSA1P52QMJ-1-B005001, số khung RRSTCJ402A1-000855 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu SAPPHIRE, số loại BELLA 125, dung tích 125), do bà Nguyễn Thị Kim Y đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra, bà Y khai chiếc xe biển số 59B1-019.05 là xe của bà, nhưng năm 2019 bà đã bán lại cho người khác (do thời gian đã lâu nên bà không nhớ bán cho ai), chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và bà Y xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này (BL161). Ngày 31/3/2025, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL169), nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59B1-019.05 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[8.2] Đối với 01 bật lửa màu đỏ, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 355850090387654 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của bị cáo Nguyễn Tuấn H; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu L. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho các bị cáo vì không đủ căn cứ xác định các bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 26/PNK-MT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 58/QĐ-VKS-KV3 ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

[8.4] Đối với 02 bộ que test ma túy của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Huy Đ1 và hai hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL247, 248) là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Văn M, quá trình điều tra và tại phiên tòa, Viện kiểm sát xác định không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng ma túy của các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Còn hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Văn M thì ngày 14/3/2025, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 76/QĐ-TA), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9.1] Đối với người tên Hoàng L1 bán ma túy cho Nguyễn Tuấn H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9.2] Đối với Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Nhà hàng Âm thực QM (là đơn vị thuê các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L và Nguyễn Văn M vào làm việc). Quá trình điều tra xác định, phía Công ty không biết việc các bị cáo H, L và M sử dụng ma túy tại sân thượng của nhà hàng (địa chỉ 264H đường PHC, Phường L, Quận E), nên không xem xét trách nhiệm pháp lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tuấn H** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu L** 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội «Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Giao Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59B1-019.05, số máy RRSSA1P52QMJ-1-B005001, số khung RRSTCJ402A1-000855 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu SAPPHIRE, số loại BELLA 125, dung tích 125) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bật lửa màu đỏ.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn H 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 355850090387654 và 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu L 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vivo.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Hữu L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông báo hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

Nguyễn Thị Thùy Liên

